

Số: 379/NQ - HĐND

Hưng Yên, ngày 29 tháng 4 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường liên tỉnh Hà Nội - Hưng Yên kéo dài, đoạn qua địa phận tỉnh Hưng Yên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 ngày 6 tháng 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Văn bản số 419/TTg-KTTH ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Kết luận số 210-KL/TU ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chủ trương đầu tư Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường liên tỉnh Hà Nội-Hưng Yên đoạn qua địa phận tỉnh Hưng Yên;

Xét Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường liên tỉnh Hà Nội - Hưng Yên kéo dài, đoạn qua địa phận tỉnh Hưng Yên; Báo cáo thẩm tra số 230/BC-KTNS ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường liên tỉnh Hà Nội - Hưng Yên kéo dài, đoạn qua địa phận tỉnh Hưng Yên.

1. Tên dự án: Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường liên tỉnh Hà Nội - Hưng Yên kéo dài, đoạn qua địa phận tỉnh Hưng Yên.

2. Nhóm dự án: dự án nhóm A.
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư: HĐND tỉnh Hưng Yên.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Hưng Yên.
5. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án Đầu tư công trình Giao thông - Xây dựng.
6. Địa điểm xây dựng: trên địa bàn huyện Văn Giang, huyện Yên Mỹ, huyện Khoái Châu, thị xã Mỹ Hào, huyện Văn Lâm.
7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: **2.894.000 triệu đồng**.
 Trong đó: Chi phí xây dựng: 2.101.000 triệu đồng.
 Chi phí GPMB: 461.500 triệu đồng.
 Chi phí QLDA, tư vấn và chi phí khác: 68.500 triệu đồng.
 Dự phòng: 263.000 triệu đồng.
8. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh (trong đó vốn NSTW dự kiến 2.000.000 triệu đồng; ngân sách tỉnh đầu tư phần còn lại).
9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2021-2025.
10. Hình thức đầu tư của dự án: nâng cấp, mở rộng.
11. Mục tiêu, quy mô dự án

11.1. Mục tiêu đầu tư: xây dựng tuyến đường liên tỉnh Hà Nội - Hưng Yên kéo dài đoạn qua địa phận tỉnh Hưng Yên nhằm hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông vận tải thiết yếu của tỉnh Hưng Yên nói riêng, của khu vực nói chung theo quy hoạch được phê duyệt; phục vụ tốt nhu cầu vận chuyển hàng hóa và đi lại của người dân và thu hút đầu tư trên địa bàn các huyện Văn Giang, Văn Lâm, Yên Mỹ, Mỹ Hào, Khoái Châu; kết nối trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hưng Yên, vùng thủ đô, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của địa phương và các vùng lân cận.

11.2. Quy mô đầu tư

a) Bình đồ tuyến

* Đoạn 1: Điểm đầu Km3+280 giao với ĐT.379B; điểm cuối Km18+116 tại nút giao giữa đường vào trạm thu phí đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng với tuyến đường bộ nối hai đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng và cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình). Chiều dài tuyến khoảng 14,8 km.

* Đoạn 2 (kéo dài): Điểm đầu tại nút giao giữa ĐT.380 và QL.39; điểm cuối tại cầu Gáy (tiếp giáp tỉnh Bắc Ninh). Chiều dài tuyến khoảng 18,7 km.

b) Trắc dọc tuyến: Thiết kế đảm bảo cao độ mặt đường và êm thuận trên toàn tuyến.

c) Trắc ngang tuyến

* Đoạn 1

- Đoạn từ Km3+280 ÷ Km4+100

- + Chiều rộng mặt đường $B_m = 2 \times 10,5 \text{ m} = 21,0 \text{ m}$;
- + Chiều rộng dải phân cách $B_{pc} = 3,0 \text{ m}$;
- + Chiều rộng vỉa hè $B_{vh} = 2 \times 4,0 \text{ m} = 8,0 \text{ m}$;
- + Chiều rộng nền đường $B_n = 32,0 \text{ m}$.

- Đoạn từ Km4+100 ÷ Km17+450

- + Chiều rộng mặt đường $B_m = 2 \times 10,5 \text{ m} = 21,0 \text{ m}$;
- + Chiều rộng dải phân cách $B_{pc} = 3,0 \text{ m}$;
- + Chiều rộng lề đất $B_{ld} = 2 \times 0,5 \text{ m} = 1,0 \text{ m}$;
- + Chiều rộng nền đường $B_n = 25,0 \text{ m}$.

- Đoạn từ Km17+450 ÷ Km18+116: vượt về mặt cắt có quy mô như quy mô mặt cắt ngang của tuyến đường bộ nối hai đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng và cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình.

* Đoạn 2 (kéo dài)

- Đoạn từ nút giao giữa ĐT.380 với QL.39 đến nút giao với ĐH.30

- + Chiều rộng mặt đường $B_m = 2 \times 10,5 \text{ m} = 21,0 \text{ m}$;
- + Chiều rộng dải phân cách $B_{pc} = 3,0 \text{ m}$;
- + Chiều rộng lề đất $B_{ld} = 2 \times 0,5 \text{ m} = 1,0 \text{ m}$;
- + Chiều rộng nền đường $B_n = 25,0 \text{ m}$.

- Đoạn từ nút giao với ĐH.30 đến cuối tuyến

- + Chiều rộng mặt đường $B_m = 7,0 \text{ m}$;
- + Chiều rộng lề gia cố $B_{lgc} = 2 \times 2,0 \text{ m} = 4,0 \text{ m}$ (lề gia cố có kết cấu như kết cấu mặt đường);
- + Chiều rộng lề đất $B_{ld} = 2 \times 0,5 \text{ m} = 1,0 \text{ m}$;
- + Chiều rộng nền đường $B_n = 12,0 \text{ m}$.

d) Kết cấu mặt đường: Mặt đường bê tông nhựa cấp cao A1.

đ) Hệ thống thoát nước: Xây dựng hệ thống thoát nước đảm bảo phù hợp với quy mô cấp đường và quy hoạch, có thỏa thuận với địa phương và các bên liên quan.

e) Công trình trên tuyến

- Cầu Kênh Tây 1: xây dựng mới một đơn nguyên cầu bên cạnh cầu hiện có, bề rộng cầu $B_{tc} = 12,0 \text{ m}$ (trong đó mặt cầu rộng 11,0 m, lan can hai bên $2 \times 0,5 \text{ m} = 1,0 \text{ m}$); chiều dài cầu khoảng $L_{tc} = 36,0 \text{ m}$. Cầu xây dựng bằng BTCT và BTCT DUỖ, tải trọng thiết kế HL93.

- Cầu Kênh Tây 2: xây dựng mới một đơn nguyên cầu bên cạnh cầu hiện có, bề rộng cầu $B_{tc} = 12,0 \text{ m}$ (trong đó mặt cầu rộng 11,0 m, lan can hai bên $2 \times$

0,5 m = 1,0 m); chiều dài cầu khoảng $L_{tc} = 18,0$ m. Cầu xây dựng bằng BTCT và BTCT DUỖ, tải trọng thiết kế HL93.

- Cầu Đồng Quê: xây dựng mới một đơn nguyên cầu bên cạnh cầu hiện có, bề rộng cầu $B_{tc} = 12,0$ m (trong đó mặt cầu rộng 11 m, lan can hai bên $2 \times 0,5$ m = 1,0 m); chiều dài cầu khoảng $L_{tc} = 108,0$ m. Cầu xây dựng bằng BTCT và BTCT DUỖ, tải trọng thiết kế HL93.

- Cầu Khóa Nhu: xây dựng mới một đơn nguyên cầu bên cạnh cầu hiện có, bề rộng cầu $B_{tc} = 12,0$ m (trong đó mặt cầu rộng 11,0 m, lan can hai bên $2 \times 0,5$ m = 1,0 m); chiều dài cầu khoảng $L_{tc} = 33,0$ m. Cầu xây dựng bằng BTCT và BTCT DUỖ, tải trọng thiết kế HL93.

- Cầu vượt nút giao QL.39: xây dựng 2 đơn nguyên cầu cách nhau 0,5m, bề rộng cầu một đơn nguyên $B_{tc} = 16,0$ m (trong đó mặt cầu rộng 15,0 m, lan can hai bên $2 \times 0,5$ m = 1,0 m); chiều dài cầu khoảng $L_{tc} = 581$ m (bao gồm cả đường dẫn). Cầu xây dựng bằng BTCT và BTCT DUỖ, tải trọng thiết kế HL93.

- Cầu Điện Biên: xây dựng mới một đơn nguyên cầu bên cạnh cầu hiện có bằng BTCT và BTCT DUỖ; Bề rộng cầu $B_{tc} = 12,0$ m (trong đó mặt cầu rộng 11,0 m, lan can hai bên $2 \times 0,5$ m = 1,0 m); Chiều dài cầu dự kiến khoảng $L_{tc} = 51,6$ m.

- Cầu Lực Điền: xây dựng mới một đơn nguyên cầu bên cạnh cầu hiện có bằng BTCT và BTCT DUỖ; bề rộng cầu $B_{tc} = 12,0$ m (trong đó mặt cầu rộng 11,0m, lan can hai bên $2 \times 0,5$ m = 1,0 m); chiều dài cầu dự kiến khoảng $L_{tc} = 85,3$ m.

- Cầu vượt Phố Nối: xây dựng mới một đơn nguyên cầu bên cạnh cầu hiện có bằng BTCT và BTCT DUỖ; bề rộng cầu $B_{tc} = 12,0$ m (trong đó mặt cầu rộng 11,0m, lan can hai bên $2 \times 0,5$ m = 1,0 m); chiều dài cầu dự kiến khoảng $L_{tc} = 141,2$ m.

- Cầu vượt đường sắt và ĐT.385: xây dựng cầu mới bằng BTCT và BTCT DUỖ; Bề rộng cầu $B_{tc} = 12,0$ m (trong đó mặt cầu rộng 11,0 m, lan can hai bên $2 \times 0,5$ m = 1,0 m); chiều dài cầu dự kiến khoảng $L_{tc} = 300$ m.

g) Điện chiếu sáng: lắp đặt hệ thống chiếu sáng theo TCXDVN 333:2005.

h) Hệ thống an toàn giao thông: theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVC 41:2019/BGTVT.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

Chỉ đạo lập, phê duyệt dự án và triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định hiện hành liên quan đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả đầu tư; khảo sát thực tế tuyến đường và các công trình trên tuyến để có phương án thiết kế, thi công tối ưu đảm bảo an toàn, hiệu quả, tiết kiệm. Quá trình thực hiện trong phạm vi tổng mức đầu tư được duyệt, nghiên cứu đề xuất mở rộng đoạn từ nút giao với ĐH.30 đến cuối tuyến đường cho đồng bộ về quy mô mặt cắt ngang toàn tuyến.

Cân đối nguồn vốn bố trí kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo tổng mức đầu tư của dự án, đảm bảo tiến độ triển khai dự án, tránh phát sinh nợ đọng và kéo dài dự án. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 356/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường liên tỉnh Hà Nội - Hưng Yên đoạn qua địa phận tỉnh Hưng Yên (ĐT.379).

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVI, kỳ họp thứ Mười bảy nhất trí thông qua ngày 29 tháng 4 năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Công thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trần Quốc Toàn